

Số:

/TTr-BCT

Hà Nội, ngày

tháng 8 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
Đồng kính gửi: Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn tại văn bản số 1223/VPCP-KTTH ngày 15 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về việc nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, tặng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ, đồng kính trình Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn dự thảo “Quyết định quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển” như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại văn bản số 1223/VPCP-KTTH nêu trên, Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn có ý kiến như sau: “Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải, Tư pháp và các cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2025 theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật...”

Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP quy định: “Hàng hóa là tài sản di chuyển; hành lý cá nhân; hàng hóa phục vụ nhu cầu của cá nhân có thân

phận ngoại giao; quà biếu, quà tặng, hàng mẫu thực hiện theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.”

Hiện nay, một số Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đang điều chỉnh lĩnh vực quản lý ô tô như Quyết định số 53/2013/QĐ-TTg ngày 13 tháng 9 năm 2013 về việc tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng đối với xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam; Quyết định số 14/2021/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 53/2013/QĐ-TTg.

Ô tô nhập khẩu (với mục đích thương mại hay phi thương mại) đều tham gia giao thông và cần được bảo hành, bảo dưỡng đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất tại cơ sở bảo hành, bảo dưỡng trên lãnh thổ Việt Nam, đáp ứng các quy định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của Việt Nam.

Việc nhập khẩu ô tô hiện nay thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô. Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 116/2017/NĐ-CP quy định:

“Các điều kiện kinh doanh quy định tại Nghị định này không áp dụng đối với tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu các loại ô tô sau đây:

...

b) Ô tô nhập khẩu:

- Phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh theo kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Theo hình thức tạm nhập khẩu của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ thực hiện theo quy định riêng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

- Thuộc diện quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển; hàng viện trợ của nước ngoài; phục vụ công tác nghiên cứu khoa học;

- Phục vụ các mục đích cá biệt theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

- Theo hình thức tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập; chuyển khẩu; gửi kho ngoại quan; quá cảnh;

- Không tham gia giao thông công cộng, chỉ hoạt động trong phạm vi hẹp;

- Ô tô chuyên dùng, ô tô chở người chuyên dùng và ô tô chở hàng chuyên dùng theo định nghĩa tại TCVN 6211: Phương tiện giao thông đường bộ - Kiểu - Thuật ngữ và định nghĩa; TCVN 7271: Phương tiện giao thông đường bộ - Ô tô

- Phân loại theo mục đích sử dụng.”

Như vậy, doanh nghiệp không đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định 116/2017/NĐ-CP có thể nhập khẩu mặt hàng cần quản lý nhập khẩu để kinh doanh, theo đó, vô hiệu hóa biện pháp quản lý nhập khẩu ô tô tại Nghị định này.

2. Cơ sở thực tiễn

Ô tô nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại chủ yếu tập trung vào xe nhập khẩu dưới dạng quà biếu, quà tặng. Việc cấp phép nhập khẩu giúp cơ quan hải quan theo dõi, quản lý được việc nhập khẩu xe của từng doanh nghiệp dưới dạng quà biếu, quà tặng.

Việc hạn chế lượng xe nhập khẩu theo hình thức quà biếu, quà tặng và tổ chức, các nhân nhập khẩu ô tô theo diện tài sản di chuyển vào Việt Nam cần được quản lý chặt chẽ, tránh trường hợp lợi dụng các tổ chức, cá nhân di chuyển địa điểm công tác, làm việc, học tập, ... về Việt Nam được mang theo tài sản di chuyển để kinh doanh.

Việc quy định biện pháp quản lý đối với ô tô nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại nhằm hạn chế sự gia tăng đột biến lượng xe ô tô nhập khẩu trong bối cảnh đây là hàng hóa không khuyến khích nhập khẩu và hạn chế tình trạng gian lận, né tránh các quy định của Nghị định số 116/2017/NĐ-CP để nhập khẩu xe ô tô nhằm mục đích kinh doanh. Chính sách quản lý nhập khẩu cần được áp dụng thống nhất và xuyên suốt theo khía cạnh quản lý mật hàng xe ô tô, không phân biệt hình thức nhập khẩu thương mại hay phi thương mại.

Trên cơ sở quy định pháp luật, thực tiễn và ý kiến của các Bộ ngành nêu trên, Bộ Công Thương nhận thấy việc ban hành Quyết định quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển là phương án phù hợp, là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CHO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành

Việc xây dựng Quyết định quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển hướng đến các mục đích sau:

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong nhập khẩu ô tô, nhất là ô tô không nhằm mục đích thương mại.

- Đảm bảo tất cả ô tô nhập khẩu tham gia giao thông đường bộ tại Việt Nam đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật, đảm bảo an toàn giao thông cho người tham gia giao thông, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và bảo vệ môi trường.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

Việc xây dựng Quyết định quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển được tiến hành trên cơ sở quan điểm để khắc phục các tồn tại, bất cập phát sinh, định hướng hoạt động nhập khẩu ô tô phi thương mại, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác

quản lý nhà nước đối với hoạt động nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển; đảm bảo lợi ích cho người tiêu dùng, người tham gia giao thông.

Việc ban hành Quyết định chỉ áp dụng đối với ô tô nhập khẩu dưới dạng quà biếu, quà tặng và tài sản di chuyển của tổ chức cá nhân, không áp dụng với trường hợp:

(i) Nhập khẩu, tạm nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại để nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sửa chữa, bảo hành, bảo dưỡng, xe sử dụng trong nội bộ cơ quan, tổ chức ... thực hiện theo quy định tại Thông tư số 143/2015/TT-BTC ngày 11 tháng 9 năm 2015, Thông tư số 45/2022/TT-BTC ngày 27 tháng 7 năm 2022 và các quy định hiện hành khác.

(ii) Nhập khẩu theo diện hàng mẫu, không tham gia giao thông nên không phải đối tượng áp dụng kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, không đăng ký lưu hành và có thể thực hiện theo quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 1 Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng).

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Quá trình xây dựng Dự thảo Quyết định tuân thủ quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể:

1. Ngày ... tháng ... năm 2025, Bộ Công Thương đã có Công văn số .../BCT-XNK gửi các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Xây dựng lấy ý kiến đóng góp đối với Dự thảo Quyết định.

2. Sau khi nhận và tiếp thu các ý kiến đóng góp, ngày... tháng ... năm 2025, Bộ Công Thương đã có công văn số/BCT-XNK gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định Hồ sơ trình phê duyệt Dự thảo Quyết định theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi lần cuối năm 2020.

3. Ngày ... tháng ... năm 2025, Hội đồng thẩm định của Bộ Tư pháp đã gửi Bộ Công Thương Báo cáo thẩm định dự thảo Quyết định theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành, tổ chức liên quan, ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Công Thương đã

ngiên cứu tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định trình Thủ tướng Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quyết định này quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển có tham gia giao thông công cộng.

- Các điều kiện nhập khẩu, tạm nhập khẩu quy định tại Quyết định này không áp dụng đối với:

+ Ô tô nhập khẩu, tạm nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại để nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sửa chữa, bảo hành, bảo dưỡng, xe sử dụng trong nội bộ cơ quan, tổ chức liên quan.

+ Ô tô nhập khẩu theo diện hàng mẫu, không tham gia giao thông.

2. Bố cục của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định gồm 6 điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Quy định chung về nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển

Điều 4. Hồ sơ nhập khẩu ô tô không nhằm mục đích thương mại

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản

Các nội dung chính của Quyết định gồm:

a) Ô tô nhập khẩu, tạm nhập khẩu theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển phải thuộc chủng loại, nhãn hiệu, hãng sản xuất được nêu tại Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô cấp cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 116/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô (khoản 1 Điều 3).

Trường hợp nhập khẩu, tạm nhập khẩu ô tô đã qua sử dụng thì tuân thủ theo quy định về pháp luật ngoại thương.

b) Ô tô nhập khẩu, tạm nhập khẩu theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển phải thực hiện qua đầu mối là doanh nghiệp được cấp Giấy phép

kinh doanh nhập khẩu ô tô theo quy định tại Nghị định số 116/2017/NĐ-CP và Tổ chức, cá nhân nhập khẩu ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển ủy thác doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô theo quy định tại Nghị định số 116/2017/NĐ-CP thực hiện việc nhập khẩu (khoản 2 Điều 3).

Biện pháp quản lý này phát huy tác dụng hạn chế nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô đã qua sử dụng để đảm bảo an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông. Ô tô nhập khẩu, tạm nhập khẩu (không phân biệt mục đích thương mại hay phi thương mại) cần được bảo hành, bảo dưỡng đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất tại cơ sở bảo hành, bảo dưỡng trên lãnh thổ Việt Nam, đáp ứng các quy định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của Việt Nam. Ngoài ra, việc tổ chức, cá nhân nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà tặng, quà biếu, tài sản di chuyển thông qua ủy quyền cho doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô theo Nghị định số 116/2017/NĐ-CP sẽ được thực hiện nhanh chóng, minh bạch do các doanh nghiệp được cấp Giấy phép đã quen với trình tự, thủ tục nhập khẩu, tạm nhập khẩu.

Để đảm bảo hiệu quả quản lý, tính đồng bộ về chính sách mặt hàng xe ô tô giữa biện pháp quản lý nhập khẩu, tạm nhập khẩu ô tô, Bộ Công Thương đề xuất áp dụng các quy định về việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu ô tô không nhằm mục đích thương mại tương tự như quy định tại Nghị định số 116/2017/NĐ-CP. Đồng thời, Bộ Công Thương đề nghị việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu ô tô theo diện quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển chỉ được thực hiện thông qua các thương nhân được cấp Giấy phép nhập khẩu ô tô theo Nghị định số 116/2017/NĐ-CP. Ô tô tạm nhập khẩu theo hình thức tài sản di chuyển thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý ngoại thương.

Để đảm bảo hiệu quả quản lý, tính đồng bộ về chính sách mặt hàng xe ô tô cũng như để đảm bảo thúc đẩy phát triển ngành sản xuất ô tô trong nước, việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà tặng, quà biếu, tài sản di chuyển được thực hiện thông qua các doanh nghiệp nhập khẩu ô tô đã được cấp giấy phép nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 116/2017/NĐ-CP. Do vậy việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà tặng, quà biếu, tài sản di chuyển không thực hiện phân cấp, phân quyền.

c) Ngoài hồ sơ nhập khẩu theo quy định của Luật Hải quan, doanh nghiệp nhập khẩu phải bổ sung tài liệu sau:

- Giấy tờ, tài liệu chứng minh ô tô nhập khẩu, tạm nhập khẩu theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển.

- Văn bản của tổ chức, cá nhân ủy thác nhập khẩu, tạm nhập khẩu cho doanh nghiệp nhập khẩu.

Quy định các tài liệu như trên để phục vụ cơ quan hải quan trong quá trình thông quan xác định được mục đích nhập khẩu, tạm nhập khẩu của ô tô cũng như doanh nghiệp được quyền nhập khẩu; vừa không hạn chế quyền nhập khẩu, số

lượng nhập khẩu của doanh nghiệp, vừa góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong công tác quản lý nhà nước, thống kê lượng xe ô tô nhập khẩu phi thương mại.

d) Trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan

- Trách nhiệm của Bộ Công Thương

Công bố danh sách các doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô theo quy định tại Nghị định số 116/2017/NĐ-CP và danh mục chủng loại, nhãn hiệu ô tô, nhà sản xuất ô tô liên quan trên Cổng thông tin điện tử của Bộ hoặc các hình thức công bố công khai phù hợp khác để tổ chức, cá nhân nhập khẩu ô tô không nhằm mục đích thương mại lựa chọn.

Đây là cơ sở để cá nhân, tổ chức, cơ quan quản lý nhà nước liên quan xác định các doanh nghiệp được phép nhập khẩu ô tô, vừa tránh các trường hợp lừa đảo gây thiệt hại cho cá nhân, tổ chức, vừa nâng cao hiệu quả phối hợp quản lý nhà nước giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động nhập khẩu.

- Trách nhiệm của Bộ Xây dựng

Công bố danh sách cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô đáp ứng quy định tại Nghị định số 116/2017/NĐ-CP và danh mục nhãn hiệu, nhà sản xuất ô tô liên quan trên Cổng thông tin điện tử của Bộ hoặc các hình thức công bố công khai phù hợp khác.

Đây là cơ sở để cá nhân, tổ chức, cơ quan quản lý nhà nước liên quan xác định các cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô đáp ứng quy định, vừa đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng vừa nâng cao hiệu quả phối hợp quản lý nhà nước giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý doanh nghiệp nhập khẩu ô tô duy trì điều kiện kinh doanh, duy trì điều kiện chăm sóc khách hàng, người tiêu dùng.

- Trách nhiệm của Bộ Tài chính: Chỉ đạo cơ quan hải quan làm thủ tục thông quan theo quy định khi hồ sơ nhập khẩu, tạm nhập khẩu và tài liệu quy định tại Quyết định đầy đủ, hợp lệ.

- Trách nhiệm của doanh nghiệp nhập khẩu ô tô

Báo cáo Bộ Công Thương về số lượng, trị giá, chủng loại, nhãn hiệu ô tô nhập khẩu, tạm nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại trong vòng 15 ngày sau mỗi lần thực hiện hoạt động nhập khẩu, tạm nhập khẩu.

Đây là quy định nhằm phục vụ công tác thống kê, quản lý nhà nước của các cơ quan có liên quan.

V. ĐIỀU KIỆN NGUỒN NHÂN LỰC, TÀI CHÍNH ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH

1. Điều kiện về nguồn nhân lực đảm bảo thi hành

Bộ Công Thương nhận thấy nguồn lực để bảo đảm thi Quyết định quy định việc nhập khẩu xe ô tô không nhằm mục đích thương mại chính là nguồn nhân lực

đã và đang triển khai thi hành Nghị định số 116/2017/NĐ-CP nên việc thi hành không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo đúng yêu cầu tại các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII (Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW) và Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Điều kiện về tài chính bảo đảm thi hành

Bộ Công Thương nhận thấy việc thực hiện quản lý hoạt động nhập khẩu ô tô phi thương mại theo Quyết định quy định việc nhập khẩu xe ô tô không nhằm mục đích thương mại được thực hiện trên cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất hiện nay, không phát sinh thêm chi phí so với kinh phí ngân sách nhà nước đã được cấp cho hoạt động này hàng năm.

Bộ Công Thương kính trình kèm theo:

- *Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển.*
- *Báo cáo thẩm định, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển.*
- *Bản tổng hợp giải trình tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển.*
- *Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính*
- *Bản sao ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan.*

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu, tạm nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển. Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TP, TC, XD;
- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân;
- Các Đơn vị: PC, CN;
- Lưu: VT, XNK.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Diên